

QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 1994

LUẬT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật nghĩa vụ quân sự

Căn cứ vào các điều 44, 46, 48, 77 và 84 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật nghĩa vụ quân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 30 tháng 12 năm 1981 và sửa đổi, bổ sung ngày 21 tháng 12 năm 1990.

Điều 1

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật nghĩa vụ quân sự như sau:

1- Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 10. Các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội, nhà trường và gia đình, trong phạm vi chức năng của mình, có trách nhiệm động viên, giáo dục và tạo điều kiện cho công dân làm tròn nghĩa vụ quân sự".

2- Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 11. Địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, nhà trường, gia đình hoặc cá nhân có thành tích trong việc thi hành chế độ nghĩa vụ quân sự thì được khen thưởng theo quy định của Nhà nước".

3- Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 17. Công dân nam giới, trước khi đến tuổi nhập ngũ và trước khi nhập ngũ, phải được huấn luyện theo chương trình quân sự phổ thông, bao gồm giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự, rèn luyện ý thức tổ chức, kỷ luật và rèn luyện thể lực.

Việc huấn luyện quân sự phổ thông cho học sinh ở các trường thuộc chương trình chính khoá; nội dung huấn luyện do Bộ trưởng Bộ quốc phòng phối hợp với Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào

tạo quy định.

Việc huấn luyện quân sự phổ thông cho thanh niên không học ở các trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, thủ trưởng cơ quan Nhà nước tổ chức; nội dung huấn luyện do Bộ trưởng Bộ quốc phòng quy định.

Bộ trưởng Bộ quốc phòng cùng với người đứng đầu các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội có liên quan chỉ đạo việc huấn luyện quân sự phổ thông.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong phạm vi chức năng của mình, chỉ đạo việc huấn luyện quân sự phổ thông cho thanh niên thuộc địa phương mình; các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội có trách nhiệm tạo điều kiện cho thanh niên làm việc ở cơ sở mình tham gia huấn luyện quân sự phổ thông".

4- Điều 19 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 19. Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm tổ chức chuẩn bị cho công dân phục vụ tại ngũ và gọi công dân nhập ngũ.

Tháng một hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, hiệu trưởng các trường dạy nghề, các trường trung học, thủ trưởng các cơ quan, người phụ trách các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội và các đơn vị cơ sở khác phải báo cáo danh sách công dân nam giới đủ 17 tuổi trong năm đó cho Ban chỉ huy quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ quốc phòng".

5- Đoạn 1 và 2 của Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Hàng năm, việc gọi công dân nhập ngũ được tiến hành từ một đến hai lần, thời gian gọi nhập ngũ và số lượng công dân nhập ngũ trong năm do Chính phủ quyết định".

6- Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 23. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cơ quan Nhà nước cùng các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội và các đơn vị cơ sở khác có trách nhiệm tổ chức tiến đưa và bảo đảm cho công dân được gọi nhập ngũ của cơ sở mình có mặt đúng thời gian và địa điểm quy định.

Chính quyền nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện chế độ, chính sách đối với gia đình quân nhân".

7- Điều 24 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 24. Ủy ban nhân dân các cấp thành lập Hội đồng nghĩa vụ quân sự ở cấp mình để giúp Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện công tác nghĩa vụ quân sự ở địa phương.

Hội đồng nghĩa vụ quân sự gồm có Chủ tịch là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch là Chỉ huy trưởng quân sự, các Ủy viên là người phụ trách các ngành kế hoạch, lao động, công an, y tế, văn hoá - thông tin, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn lao động, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội cựu chiến binh.

Hội đồng nghĩa vụ quân sự làm việc theo nguyên tắc tập thể; nghị quyết của Hội đồng phải được quá nửa tổng số thành viên Hội đồng biểu quyết tán thành."

8- Các điểm 2, 3, 4 và 5 của Điều 25 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2- Đơn đốc, kiểm tra công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự, kiểm tra sức khỏe, khám sức khỏe;

3- Đề nghị danh sách công dân được gọi nhập ngũ, được tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ trong thời bình, được miễn làm nghĩa vụ quân sự;

4- Đơn đốc, kiểm tra công dân thực hiện lệnh gọi nhập ngũ, lệnh tập trung huấn luyện, diễn tập, lệnh kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu;

5- Đơn đốc, kiểm tra các cơ quan và tổ chức hữu quan trong việc chấp hành chính sách hậu phương quân đội và quản lý công dân trong diện làm nghĩa vụ quân sự ở địa phương".

9- Điểm 2 và 3 của Điều 26 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2- Lập danh sách công dân được gọi nhập ngũ, được tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ trong thời bình, được miễn làm nghĩa vụ quân sự;

3- Đơn đốc, kiểm tra các cơ quan và tổ chức hữu quan trong việc chấp hành chính sách hậu phương quân đội và quản lý công dân trong diện làm nghĩa vụ quân sự ở địa phương."

10- Điều 29 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 29

1- Những người sau đây được tạm hoãn gọi nhập ngũ trong thời bình:

a) Người chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe;

b) Người là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi người khác trong gia đình không còn sức lao động hoặc chưa đến tuổi lao động;

c) Người có anh, chị hoặc em ruột trong cùng một hộ gia đình là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ;